

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 12 năm 2018

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	Số: 24/KH-TTr
ĐIỀU	Số: 1188
	Ngày: 30/11/2019
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

KẾ HOẠCH

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2019

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP, ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 10/2014/TT-TTCP, ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định chi tiết danh mục vị trí công tác thanh tra của công chức trong các cơ quan thanh tra nhà nước phải định kỳ chuyển đổi;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2008/CT-UBND ngày 25/9/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thanh tra của công chức không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm bố trí, sắp xếp công chức trong nội bộ ngành phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và đúng với vị trí việc làm; trao đổi kỹ năng chuyên môn, tạo điều kiện cho công chức có điều kiện tiếp xúc nhiều loại công việc, nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo ở vị trí công tác mới.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo Điều 8, Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 24/11/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ để làm trong sạch đội ngũ công chức, thanh tra viên trong đơn vị và chủ động phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

Thực hiện đúng chủ trương chuyển đổi vị trí công tác thanh tra của công chức không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra theo thời hạn định kỳ để chuyển đổi vị trí công tác.

2. Nguyên tắc:

Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả các cán bộ, công chức được bố trí vào các vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Điều 8, Nghị định số

158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phải tiến hành theo định kỳ, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định và được thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nguyên tắc hoán vị, không làm tăng biên chế của các cơ quan, đơn vị.

Phải được tiến hành theo phương án, kế hoạch đã xây dựng và được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Không lợi dụng việc chuyển đổi vị trí công tác để trù dập, bè phái, chủ nghĩa cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, danh mục chuyển đổi:

Theo Điều 8, Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 về danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi: Hoạt động quản lý tài chính, ngân sách, tài sản của Nhà nước.

Theo Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra bao gồm các lĩnh vực được phân công phụ trách về:

- 1.1. Thanh tra hành chính;
- 1.2. Thanh tra chuyên ngành;
- 1.3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo;
- 1.4. Thanh tra phòng chống tham nhũng;
- 1.5. Tiếp công dân;
- 1.6. Xử lý đơn khiếu nại, tố cáo;
- 1.7. Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra;
- 1.8. Quản lý theo địa bàn, lĩnh vực được phân công về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Thời hạn chuyển đổi:

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 03 năm (đủ 36 tháng) đối với cán bộ, công chức chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân theo quy định tại Điều 7 của Nghị định 158/2007/NĐ-CP.

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là 05 năm (đủ 60 tháng) đối với công chức làm việc tại các vị trí công tác thanh tra quy định tại Điều 3 của Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

Thời gian định kỳ chuyển đổi đủ 36 tháng và 60 tháng được xác định kể từ ngày quyết định tuyển dụng chính thức của công chức hoặc thời gian chính thức nhận nhiệm vụ ở vị trí công tác phải chuyển đổi đến ngày thực hiện chuyển đổi.

3. Phạm vi thực hiện chuyển đổi:

Chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong cùng cơ quan (04 phòng chuyên môn thuộc Thanh tra tỉnh).

4. Những trường hợp chưa hoặc không chuyển đổi

4.1. Những trường hợp sau đây đã đến thời hạn chuyển đổi nhưng chưa thực hiện chuyển đổi; việc chuyển đổi được thực hiện khi không còn lý do để chưa chuyển đổi:

- a) Công chức đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật;
- b) Công chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra;
- c) Công chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái;
- d) Công chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức nam cũng được áp dụng như công chức nữ;
- đ) Công chức đang làm Trưởng Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ trưởng Tổ xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ trưởng Tổ Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra.

4.2. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

5. Hình thức thực hiện

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phối hợp với cấp ủy, Ban chấp hành công đoàn cơ sở thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình nội dung của Kế hoạch này và Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 10/2014/TT-TTCT ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, đối chiếu danh mục, vị trí công tác phải thực hiện chuyển đổi, lập danh sách cụ thể vị trí và tên công chức cần thực hiện chuyển đổi.

Tổ chức lấy ý kiến của cấp ủy, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Lãnh đạo thanh tra và cán bộ, công chức, đối với công chức dự kiến được chuyển đổi vị trí công tác (có biên bản cuộc họp).

Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định phân công công tác đối với công chức thực hiện chuyển đổi, tổ chức bàn giao công việc cho công chức, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

Công chức, Thanh tra viên của Thanh tra tỉnh không chấp hành sự phân công để thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch này thì tùy theo mức độ xem xét xử lý kỷ luật theo Điều lệ Đảng (đối với Đảng viên), theo Luật cán bộ, công chức hoặc theo quy định của ngành.

Tháng 6 hàng năm, lãnh đạo Thanh tra tỉnh lập danh sách dự kiến và đề nghị Đảng bộ cho ý kiến để thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch này được triển khai, quán triệt cho tất cả công chức, thanh tra viên trong cơ quan và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Hàng quý, năm, gắn với việc sơ, tổng kết của ngành có đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BLĐ TTr tỉnh;
- Lưu VP.

CHÁNH THANH TRA



Trần Hoàng Sơn

Số: 04 /KH-TTr

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 01 năm 2018

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG
ĐIỂN
Số:
Ngày: 28/01/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2019

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP, ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 10/2014/TT-TTCP, ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định chi tiết danh mục vị trí công tác thanh tra của công chức trong các cơ quan thanh tra nhà nước phải định kỳ chuyển đổi;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2008/CT-UBND ngày 25/9/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thanh tra của công chức không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm bố trí, sắp xếp công chức trong nội bộ ngành phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và đúng với vị trí việc làm; trao dồi kỹ năng chuyên môn, tạo điều kiện cho công chức có điều kiện tiếp xúc nhiều loại công việc, nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo ở vị trí công tác mới.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo Điều 8, Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 24/11/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ để làm trong sạch đội ngũ công chức, thanh tra viên trong đơn vị và chủ động phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

Thực hiện đúng chủ trương chuyển đổi vị trí công tác thanh tra của công chức không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra theo thời hạn định kỳ để chuyển đổi vị trí công tác.

2. Nguyên tắc:

Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả các cán bộ, công chức được bố trí vào các vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Điều 8, Nghị định số

158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phải tiến hành theo định kỳ, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định và được thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nguyên tắc hoán vị, không làm tăng biên chế của các cơ quan, đơn vị.

Phải được tiến hành theo phương án, kế hoạch đã xây dựng và được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Không lợi dụng việc chuyển đổi vị trí công tác để trù dập, bè phái, chủ nghĩa cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, danh mục chuyển đổi:

Theo Điều 8, Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 về danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi: Hoạt động quản lý tài chính, ngân sách, tài sản của Nhà nước.

Theo Điều 2, Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan thanh tra bao gồm các lĩnh vực được phân công phụ trách về:

- 1.1. Thanh tra hành chính;
- 1.2. Thanh tra chuyên ngành;
- 1.3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo;
- 1.4. Thanh tra phòng chống tham nhũng;
- 1.5. Tiếp công dân;
- 1.6. Xử lý đơn khiếu nại, tố cáo;
- 1.7. Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra;
- 1.8. Quản lý theo địa bàn, lĩnh vực được phân công về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Thời hạn chuyển đổi:

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 03 năm (đủ 36 tháng) đối với cán bộ, công chức chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân theo quy định tại Điều 7 của Nghị định 158/2007/NĐ-CP.

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là 05 năm (đủ 60 tháng) đối với công chức làm việc tại các vị trí công tác thanh tra quy định tại Điều 3 của Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

Thời gian định kỳ chuyển đổi đủ 36 tháng và 60 tháng được xác định kể từ ngày quyết định tuyển dụng chính thức của công chức hoặc thời gian chính thức nhận nhiệm vụ ở vị trí công tác phải chuyển đổi đến ngày thực hiện chuyển đổi.

3. Phạm vi thực hiện chuyển đổi:

Chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong cùng cơ quan (04 phòng chuyên môn thuộc Thanh tra tỉnh).

4. Những trường hợp chưa hoặc không chuyển đổi

4.1. Những trường hợp sau đây đã đến thời hạn chuyển đổi nhưng chưa thực hiện chuyển đổi; việc chuyển đổi được thực hiện khi không còn lý do để chưa chuyển đổi:

- a) Công chức đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật;
- b) Công chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra;
- c) Công chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái;
- d) Công chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khác quan khác) thì công chức nam cũng được áp dụng như công chức nữ;
- đ) Công chức đang làm Trưởng Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ trưởng Tổ xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ trưởng Tổ Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra.

4.2. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

5. Hình thức thực hiện

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phối hợp với cấp ủy, Ban chấp hành công đoàn cơ sở thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình nội dung của Kế hoạch này và Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 10/2014/TT-TTCP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, đối chiếu danh mục, vị trí công tác phải thực hiện chuyển đổi, lập danh sách cụ thể vị trí và tên công chức cần thực hiện chuyển đổi.

Tổ chức lấy ý kiến của cấp ủy, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Lãnh đạo thanh tra và cán bộ, công chức, đối với công chức dự kiến được chuyển đổi vị trí công tác (có biên bản cuộc họp).

Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định phân công công tác đối với công chức thực hiện chuyển đổi, tổ chức bàn giao công việc cho công chức, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

Công chức, Thanh tra viên của Thanh tra tỉnh không chấp hành sự phân công để thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch này thì tùy theo mức độ xem xét xử lý kỷ luật theo Điều lệ Đảng (đối với Đảng viên), theo Luật cán bộ, công chức hoặc theo quy định của ngành.

Tháng 6 hàng năm, lãnh đạo Thanh tra tỉnh lập danh sách dự kiến và đề nghị Đảng bộ cho ý kiến để thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch này được triển khai, quán triệt cho tất cả công chức, thanh tra viên trong cơ quan và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Hàng quý, năm, gắn với việc sơ, tổng kết của ngành có đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- BLĐ TTr tỉnh;
- Lưu VP.

CHÁNH THANH TRA



oals

Chánh Thanh Tra